

Hà Nội, ngày 10 tháng 12 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt nội dung và kinh phí nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ năm 2020-2021

BỘ TRƯỞNG BỘ VĂN HOÁ, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

Căn cứ Luật khoa học và công nghệ năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 79/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khoa học và công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 16/2015/TT-BVHTTDL ngày 25 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ Biên bản họp các Hội đồng tư vấn tuyển chọn và thẩm định nội dung, kinh phí nhiệm vụ khoa học và công nghệ năm 2020-2021;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt nội dung và kinh phí đề tài KH&CN độc lập cấp Bộ năm 2020-2021 và các đề tài nhánh thuộc Chương trình KH&CN cấp Bộ lĩnh vực Du lịch thực hiện năm 2019-2021 (Danh mục kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường có trách nhiệm:

- Hướng dẫn chủ nhiệm nhiệm vụ KH&CN chỉnh sửa, hoàn thiện Hồ sơ thuyết minh nhiệm vụ KH&CN theo ý kiến kết luận của Hội đồng tư vấn tuyển chọn và thẩm định nội dung, kinh phí nhiệm vụ KH&CN năm 2020-2021;

- Ký Hợp đồng Khoa học và phát triển công nghệ theo quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch, Tài chính, Thủ trưởng đơn vị chủ trì và chủ nhiệm đề tài khoa học và công nghệ độc lập cấp Bộ và các đề tài thuộc Chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm cấp Bộ năm 2020-2021 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /*lq*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để báo cáo)
- Các Thứ trưởng;
- Lưu: VT, KHCNMT, PL.50.



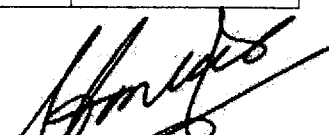
DANH MỤC

Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ năm 2020-2021

(Ban hành theo Quyết định số: 4381 /QĐ-BVHTTDL ngày 10 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch)

Đơn vị tính: đồng

TT	Tên nhiệm vụ	Chủ nhiệm đề tài và đơn vị chủ trì	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện		
				Tổng kinh phí	Trong đó	
					Khoán chi	Không khoán chi
Tổng cộng				9,550,000,000	8,875,713,800	674,286,200
A. Đề tài độc lập						
1	Nghiên cứu đề xuất giải pháp quản lý các hoạt động văn hóa tại các cơ sở tín ngưỡng	PGS.TS. Bùi Hoài Sơn Viện Văn hóa Nghệ thuật quốc gia Việt Nam	2020-2021	550,000,000	547,179,000	2,821,000
2	Bảo vệ và phát huy bản sắc văn hóa tộc người trong phát triển du lịch cộng đồng ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số miền núi phía Bắc	TS. Trần Thị Thùy Viện Văn hóa Nghệ thuật quốc gia Việt Nam	2020-2021	600,000,000	584,543,000	15,457,000
3	Ứng xử văn hóa trong lễ hội truyền thống hiện nay	TS. Nguyễn Anh Tuấn Trường ĐH Văn hóa Hà Nội	2020-2021	500,000,000	455,573,000	44,427,000
4	Phát triển văn hóa đọc trong môi trường số cho sinh viên đại học ở Việt Nam (nghiên cứu trường hợp các trường đại học khoa học xã hội và nhân văn)	TS. Trương Đại Lượng Trường ĐH Văn hóa Hà Nội	2020-2021	550,000,000	502,627,200	47,372,800



TT	Tên nhiệm vụ	Chủ nhiệm đề tài và đơn vị chủ trì	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện		
				Tổng kinh phí	Trong đó	
					Khoán chi	Không khoán chi
5	Nghiên cứu xây dựng chương trình đào tạo vận động viên cấp cao Bóng chuyền tại Việt Nam phù hợp với giai đoạn hiện nay	TS. Lê Trí Trường Trường Đại học TDTT Bắc Ninh	2020-2021	550,000,000	543,084,900	6,915,100
6	Biện pháp hỗ trợ tâm lý và hồi phục sau thi đấu cho vận động viên đội tuyển khuyết tật môn Cử tạ và Ném lao Việt Nam	PGS.TS. Vũ Việt Bảo Trường Đại học TDTT Thành phố Hồ Chí Minh	2020-2021	550,000,000	471,158,000	78,842,000
7	Nghiên cứu xây dựng chương trình tập luyện thể dục thể thao can thiệp phục hồi chức năng, hòa nhập cộng đồng cho trẻ tự kỷ	PGS.TS. Phan Thanh Hải Trường ĐH TDTT Đà Nẵng	2020-2021	550,000,000	531,000,000	19,000,000
8	Xây dựng thương hiệu cho đội tuyển Bóng đá nam quốc gia Việt Nam	ThS. Bùi Việt Hà Tổng cục Thể dục thể thao	2020-2021	550,000,000	518,619,000	31,381,000
9	Hoạt động biểu diễn nghệ thuật truyền thống phục vụ phát triển du lịch ở Việt Nam hiện nay (nghiên cứu trường hợp thành phố Hà Nội, thành phố Huế và thành phố Hội An).	TS. Trần Thị Minh Thu Viện Văn hóa Nghệ thuật quốc gia Việt Nam	2020-2021	500,000,000	455,931,000	44,069,000
10	Nghiên cứu mô hình sử dụng âm nhạc hỗ trợ trẻ em khiếm thị sớm hòa nhập cộng đồng (nghiên cứu trường hợp tỉnh Thừa Thiên Huế)	TS. Hà Mai Hương Học viện Âm nhạc Huế	2020-2021	550,000,000	524,000,000	26,000,000

TT	Tên nhiệm vụ	Chủ nhiệm đề tài và đơn vị chủ trì	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện		
				Tổng kinh phí	Trong đó	
					Khoán chi	Không khoán chi
11	Giải pháp đào tạo ngành thiết kế đồ họa trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư	TS. Trần Thị Biền Trường ĐH Mỹ thuật Việt Nam	2020-2021	500,000,000	469,902,700	30,097,300
12	Nghiên cứu giải pháp phát huy giá trị của các tác phẩm mỹ thuật tại Bảo tàng Mỹ thuật Việt Nam	TS. Nguyễn Anh Minh Bảo tàng Mỹ thuật Việt Nam	2020-2021	550,000,000	536,251,000	13,749,000
13	Nghiên cứu bảo tồn, phát huy văn hoá dân tộc Chu Ru trong hoạt động của Bảo tàng Văn hoá các dân tộc Việt Nam	ThS. Nghiêm Thị Minh Hằng Bảo tàng Văn hóa các dân tộc Việt Nam	2020-2021	500,000,000	457,156,000	42,844,000
14	Nghiên cứu bảo tồn, phát huy văn hoá dân tộc Lô Lô trong hoạt động của Bảo tàng Văn hoá các dân tộc Việt Nam	CN. Châm Nhật Tân Bảo tàng Văn hóa các dân tộc Việt Nam	2020-2021	500,000,000	456,572,500	43,427,500
15	Nghiên cứu bảo tồn, phát huy văn hoá dân tộc La Chí trong hoạt động của Bảo tàng Văn hoá các dân tộc Việt Nam	ThS. Trần Văn Ái Bảo tàng Văn hóa các dân tộc Việt Nam	2020-2021	500,000,000	464,209,500	35,790,500
16	Bảo tồn và phát huy làng truyền thống của người Tày gắn với phát triển du lịch tại các khu di tích ATK Việt Bắc	TS. Tạ Quốc Khánh Viện Bảo tồn Di tích	2020-2021	500,000,000	465,000,000	35,000,000

TT	Tên nhiệm vụ	Chủ nhiệm đề tài và đơn vị chủ trì	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện		
				Tổng kinh phí	Trong đó	
					Khoán chi	Không khoán chi
17	Nghiên cứu và ứng dụng thử nghiệm công nghệ bảo quản chống các tác nhân sinh học gây hại bề mặt đá sa thạch phục vụ trong công tác bảo tồn di tích	ThS. Vũ Thị My Viện Bảo tồn Di tích	2020-2021	500,000,000	378,851,000	121,149,000
18	Nghiên cứu xây dựng mô hình đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực bảo tàng Việt Nam trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư	PGS.TS. Nguyễn Sỹ Toàn Trường ĐH Văn hóa Hà Nội	2020-2021	550,000,000	515,000,000	35,000,000
B	Chương trình khoa học và công nghệ lĩnh vực Du lịch			3,850,000,000	3,713,723,900	3,850,000,000
1	Sử dụng hợp lý nguồn tài nguyên văn hóa cho phát triển du lịch theo hướng tăng trưởng xanh	PGS.TS. Đỗ Thị Thanh Thủy Viện Văn hóa Nghệ thuật quốc gia Việt Nam	2020-2021	600,000,000	588,233,000	11,767,000
2	Mô hình phát triển du lịch theo hướng tăng trưởng xanh vùng Tây Bắc	TS. Phạm Lê Thảo Tổng cục Du lịch	2020-2021	500,000,000	482,000,000	18,000,000
3	Mô hình phát triển du lịch theo hướng tăng trưởng xanh vùng duyên hải Bắc Bộ	ThS. Trịnh Cao Khải Trường Cao đẳng Du lịch Hà Nội	2020-2021	550,000,000	524,000,000	26,000,000
4	Mô hình phát triển du lịch theo hướng tăng trưởng xanh vùng Bắc Trung Bộ	ThS. Nguyễn Quốc Hưng Viện Nghiên cứu Phát triển Du lịch	2020-2021	550,000,000	532,000,000	18,000,000

TT	Tên nhiệm vụ	Chủ nhiệm đề tài và đơn vị chủ trì	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện		
				Tổng kinh phí	Trong đó	
					Khoán chi	Không khoán chi
5	Mô hình phát triển du lịch theo hướng tăng trưởng xanh vùng Duyên hải Nam Trung Bộ	ThS. Hoàng Đạo Bảo Cầm Viện Nghiên cứu Phát triển Du lịch	2020-2021	550,000,000	528,000,000	22,000,000
6	Mô hình phát triển du lịch theo hướng tăng trưởng xanh vùng Tây Nguyên	ThS. Phạm Bá Hùng Trường Cao đẳng Du lịch Huế	2020-2021	550,000,000	533,490,900	16,509,100
7	Mô hình phát triển du lịch theo hướng tăng trưởng xanh vùng Đồng bằng sông Cửu Long	ThS. Phạm Lan Hương Trường Đại học Văn hóa TP. Hồ Chí Minh	2020-2021	550,000,000	526,000,000	24,000,000

